

AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG TRONG NGÀNH LIÊN QUAN ĐẾN HÓA CHẤT

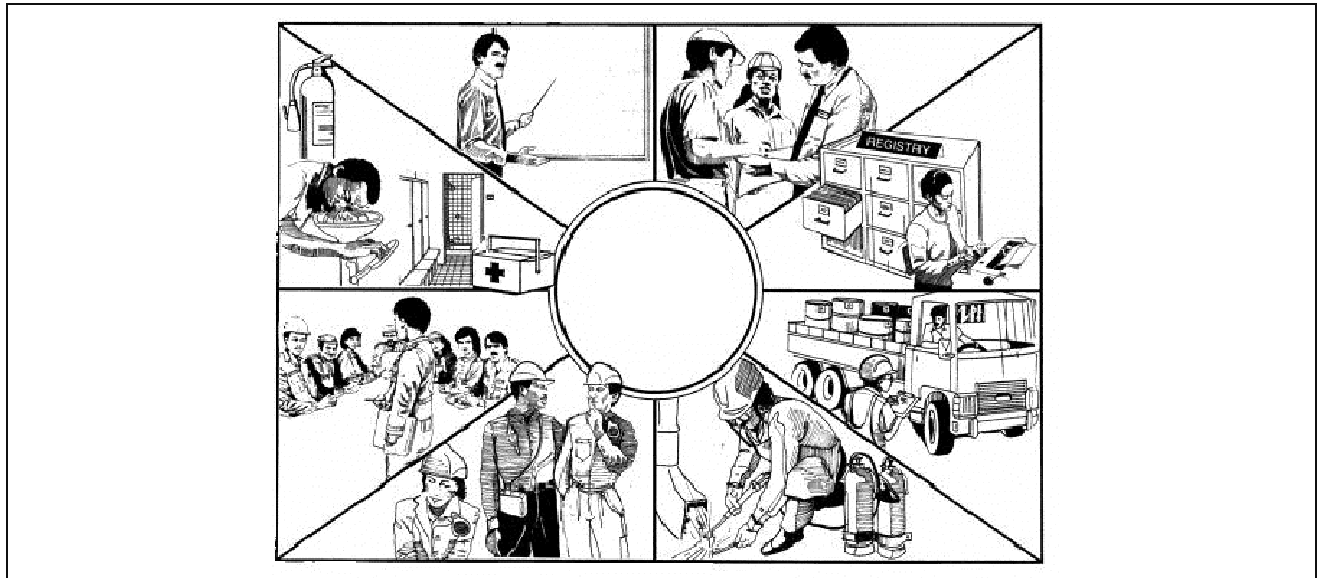
Chương III. Quản lý chương trình kiểm soát hóa chất tại doanh nghiệp

Nội dung

- Thiết lập mục tiêu
- Thiết lập chương trình
- + Bộ phận chịu trách nhiệm quản lý an toàn hoá chất
- + Thống kê hoá chất
- + Thủ tục mua bán
- + Đánh giá, phân loại và dán nhãn
- + Quản lý hoá chất hàng ngày

Vấn đề mang tính quyết định liên quan đến sử dụng an toàn hóa chất trong doanh nghiệp là quản lý chương trình kiểm soát hóa chất.

Việc quản lý bao gồm quy định thẩm quyền và cơ sở để triển khai, thực hiện chương trình kiểm soát hóa chất, trong đó có giải thích rõ ràng các biện pháp, các quy trình nhằm đảm bảo an toàn và sức khỏe khi sử dụng hóa chất tại nơi làm việc (hình 50). Chương trình kiểm soát hóa chất cần được ưu tiên như các chương trình sản xuất, marketing và kiểm tra chất lượng... Nếu chương trình thành công sẽ đem đến một môi trường lao động tốt hơn, tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp giảm xuống, lực lượng lao động có sức khỏe tốt và giảm hao phí năng lượng vô ích, góp phần tăng năng suất lao động, tăng sản lượng và mang lại nhiều lợi nhuận hơn cho doanh nghiệp. Chương này miêu tả các bước để thực hiện việc quản lý một chương trình kiểm soát hóa chất.



Hình 50: Một số hoạt động trong chương trình kiểm soát hoá chất tại nơi làm việc

Ghi nhớ:

Có ba điểm cần lưu ý đối với một chương trình kiểm soát hóa chất:

1. Phải biết tất cả các hóa chất đã và đang sử dụng trong doanh nghiệp bao gồm số lượng, chất lượng và những nguy cơ liên quan.
2. Người lao động phải biết sự độc hại, nguy hiểm của các hóa chất mà họ đang tiếp xúc và phải được đào tạo về những cẩn trọng cần thiết.
3. Nơi làm việc sẽ phải được thiết kế hoặc sửa lại cho phù hợp với người lao động thay cho việc cố gắng buộc người lao động thích nghi với nơi làm việc.

I. Thiết lập mục tiêu

Muốn thành công bất cứ hoạt động nào của chương trình kiểm soát hóa chất, thì phải có một chính sách rõ ràng về sử dụng an toàn hóa chất. Đây là mục tiêu hàng đầu nhằm phân định rõ quyền hạn và nghĩa vụ của người sử dụng lao động, người lao động và những cá nhân, tổ chức khác có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp. Nguyên tắc này được thể hiện nhất quán trong chính sách về chương trình kiểm soát toàn diện.

Một chính sách về quản lý hóa chất thường có các điều kiện ràng buộc sau:

- Thiết lập quy trình và quy phạm an toàn cho quá trình bảo quản, vận chuyển, sử dụng và hủy bỏ những hóa chất nguy hiểm.
- Công tác quản lý nhằm giúp người lao động có được đầy đủ thông tin về các hóa chất nguy hiểm và được huấn luyện về các biện pháp an toàn.
- Trước khi đưa một hóa chất vào nhà máy, mọi thông tin về hóa chất đã phải được người bán, người sản xuất, người nhập khẩu cung cấp.

Để triển khai thực hiện chính sách này, doanh nghiệp cần lập một danh sách những vấn đề ưu tiên làm trước nhằm thực hiện các mục tiêu đặt ra. Ví dụ, trước khi một hóa chất nguy hiểm được sử dụng, doanh nghiệp có thể tiến hành điều tra đầy đủ về mức độ nguy hiểm của hóa chất, tính toán các lợi ích kinh tế và các hoạt động để thay thế, cũng có thể đó là phương án lựa chọn hóa chất ít độc nhất. Trên cơ sở các các vấn đề ưu tiên, doanh nghiệp đề ra các biện pháp thích hợp.

Câu hỏi thảo luận

1. Hãy mô tả chính sách về chương trình kiểm soát hóa chất trong doanh nghiệp bạn.
2. Ai là người có trách nhiệm trực tiếp thực hiện chính sách này trong doanh nghiệp?.

Ghi nhớ

Mỗi một doanh nghiệp nên có một chính sách rõ ràng về quản lý an toàn hóa chất.

I. Thiết lập chương trình

1. Bộ phận chịu trách nhiệm quản lý an toàn hóa chất.

Muốn lập được kế hoạch và phối hợp được các hoạt động theo kế hoạch đặt ra thì phải quy định rõ nhóm người có trách nhiệm lập kế hoạch và điều khiển việc thực hiện kế hoạch. Số người của nhóm tùy thuộc vào quy mô của doanh nghiệp. Tốt nhất là trong nhóm có đại diện của người sử dụng lao động, cán bộ an toàn và nhà vệ sinh công nghiệp (để cung cấp sự hiểu biết về chuyên môn), đại diện của người lao động sử dụng hóa chất.

Đối với những tổ chức nhỏ nơi thiếu cán bộ chuyên môn, nên tìm kiếm sự trợ giúp từ bên ngoài, đặc biệt trong giai đoạn khởi đầu. Sự trợ giúp này có thể được đáp ứng từ các công ty tư vấn, những hiệp hội, công đoàn địa phương hoặc cơ quan Chính phủ.

Hoạt động của nhóm này gắn chặt với các mục tiêu đã được định ra trong chính sách của doanh nghiệp.

Trách nhiệm của người sử dụng lao động và người lao động trong chương trình kiểm soát an toàn hóa chất.

Trách nhiệm của người sử dụng lao động

- Đảm bảo rằng hóa chất đã được bảo quản một cách an toàn và mọi xuất nhập không hợp lệ đã được ngăn chặn;
- Đảm bảo rằng người lao động đã được bảo vệ để phòng chống tai nạn, tổn thương và nhiễm độc ở nơi làm việc, bởi:
 - a. Cố gắng tối đa để dùng những hóa chất không nguy hiểm hoặc ít nguy hiểm nhất trong công nghệ sản xuất.
 - b. Lựa chọn thiết bị và máy móc thích hợp để làm việc với hóa chất;
 - c. Đảm bảo rằng đã dán nhãn chính xác tất cả các hóa chất và đã cung cấp bản dữ liệu an toàn hóa chất dưới

dạng có thể sử dụng ngay cho người lao động cũng như đại diện của họ.

d. Hướng dẫn cho người lao động, đặc biệt là những người mới vào làm việc về những nguy cơ và cách phòng ngừa chúng.

e. Giám sát có hiệu quả tất cả các công việc có liên quan đến hóa chất, thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng ngừa rủi ro gây ra bởi việc thiếu kinh nghiệm hoặc thiếu sự hiểu biết của người lao động.

f. Thực hiện việc bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm tra định kỳ các thiết bị, máy móc và môi trường làm việc.

g. Thiết lập những phương án giải quyết trong tình trạng khẩn cấp.

h. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp và tác hại nghề nghiệp, tổ chức cứu chữa cho người bị tai nạn lao động, bị mắc bệnh nghề nghiệp.

i. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về khai báo điều tra, thống kê tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; đăng ký với thanh tra kỹ thuật an toàn về việc sản xuất sử dụng các hóa chất độc, các hóa chất dễ cháy nổ.

Để đảm bảo hiệu quả, người sử dụng lao động trong khi thực hiện nhiệm vụ của mình nên phối hợp với người lao động, công đoàn và chính quyền.

Trách nhiệm của người lao động

Người lao động phải hợp tác với người sử dụng lao động khi thực hiện nhiệm vụ của mình và phải chấp hành nghiêm chỉnh các quy định, nội quy về an toàn và sức khỏe trong sử dụng hóa chất và những chỉ dẫn do người quản lý, người sử dụng lao động hoặc người giám sát đưa ra. Người lao động phải thực hiện tất cả các bước hợp lý để giảm thấp nhất rủi ro cho họ, cho những người khác và môi trường. Thêm vào đó họ phải:

- Sử dụng và bảo quản các thiết bị đã được trang cấp một cách đúng đắn để bảo vệ chính mình và những người khác;
- Kiểm tra thiết bị trước khi bắt đầu làm việc và báo cáo ngay lập tức tới người có trách nhiệm khi phát hiện thấy các tình huống có thể gây nguy hiểm mà mình không có khả năng giải quyết một cách chính xác.

Người lao động có quyền:

- Yêu cầu người sử dụng lao động hoặc đại diện của họ quan tâm tới những nguy cơ tiềm ẩn đang tăng lên từ việc sử dụng hóa chất tại nơi làm việc.
- Từ chối làm công việc hoặc rời bỏ nơi làm việc khi thấy rõ nguy cơ xảy ra tai nạn lao động.
- Yêu cầu chuyển đổi công việc trong trường hợp sức khỏe của họ bị giảm sút bởi các nguy cơ từ hóa chất nguy hiểm, đặc biệt là lao động nữ có thai hoặc cho con bú.
- Yêu cầu được chữa chạy và bồi thường thích đáng theo quy định của pháp luật khi bị tai nạn hoặc bệnh nghề nghiệp.

Câu hỏi thảo luận

1. Nơi bạn làm việc, nhóm xây dựng kế hoạch và điều phối thực hiện chương trình quản lý an toàn hóa chất bao gồm những người nào?
2. Người quản lý và người lao động có vai trò, trách nhiệm gì liên quan đến sử dụng hóa chất tại doanh nghiệp bạn đang làm việc?

2. Thống kê hóa chất.

Nhiệm vụ đầu tiên của nhóm chịu trách nhiệm về hợp tác và lập kế hoạch sử dụng an toàn hóa chất là thống kê toàn diện về hóa chất đang sử dụng. Tài liệu thống kê phải có tất cả các thông tin về hóa chất, từ tên gọi, tính chất hoá, lý đến số lượng sử dụng hàng tháng, thậm chí hàng ngày. Phải lưu ý tới hóa chất đang trên đường vận chuyển, hóa chất đang tham gia vào quá trình sản xuất, hóa chất trong kho và hóa chất đã nhưng bán nhưng còn để ở nhà máy.

Mục đích của việc thiết lập bảng thống kê là để có các thông tin cơ bản giúp cho việc sử dụng an toàn tất cả các hóa chất trong doanh nghiệp. Nếu thiếu những thông tin cần thiết thì phải liên hệ ngay với người cung cấp yêu cầu đáp ứng. Từ thông tin này, một tiểu ban sẽ phân tích việc sử dụng hóa chất nguy hiểm và xét đến giải pháp thay thế bằng các chất ít độc hơn. Nếu vì lý do kinh tế và kỹ thuật, sự thay thế không thể thực hiện được, những biện pháp phòng ngừa khác sẽ được khai thác như là lắp đặt thiết bị kiểm soát, xây dựng những quy trình an toàn và mở các lớp tập huấn về an toàn lao động cho người lao động.

Ghi nhớ

Bản dữ liệu an toàn hóa chất sẽ cung cấp thông tin an toàn cơ bản về hóa chất tại nơi làm việc.

Câu hỏi thảo luận

1. Doanh nghiệp của bạn đã có bảng thống kê toàn diện về mọi hóa chất đang sử dụng chưa?
2. Có quy định nào về cập nhật thông tin cho bản thống kê đó không?
3. Đã có đầy đủ bản dữ liệu an toàn của từng loại hóa chất chưa?

3. Thủ tục mua bán

Nhiệm vụ thứ hai của nhóm quản lý là giám sát các thủ tục mua bán, nhằm xác nhận tất cả các hóa chất đưa vào sản xuất đều đã được nhận diện, phân loại và dán nhãn hợp thức. Thủ tục này được điều chỉnh phù hợp với việc mua bán những hóa chất mới, bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật về nhãn, mác và những đòi hỏi trong giấy tờ mua bán. Thủ tục này là cơ sở để tiến hành báo cáo thường kỳ về hóa chất đang sử dụng và quyết định nên tiếp tục sử dụng hóa chất đó như thế nào?

Câu hỏi thảo luận

Mô tả thủ tục mua bán hóa chất trong nhà máy của bạn.

4. Đánh giá, phân loại và dán nhãn.

Nhiệm vụ thứ ba của nhóm quản lý là phối hợp với phòng cung tiêu thực hiện những bước cần thiết đối với một hóa chất lần đầu tiên được đưa vào sản xuất. Đảm bảo mọi hóa chất đều được đánh giá, phân loại, dán nhãn hợp thức và có kèm theo bản dữ liệu an toàn hóa chất mới nhất. Các thủ tục này tiến hành trước khi hóa chất được xếp vào kho hoặc đưa vào sử dụng. Nhiệm vụ này sẽ rất dễ dàng nếu phòng cung tiêu lập đầy đủ những yêu cầu chi tiết trong giấy tờ mua bán.

Mọi vật chứa hóa chất đều phải có nhãn để cung cấp cho người lao động tiếp xúc hoặc làm gần với hóa chất những thông tin cơ bản về đặc tính của hóa chất và những chỉ dẫn an toàn. Các giám sát viên và người lao động phải phối hợp với người sử dụng lao động để theo dõi chặt chẽ công việc này.

Chương II, mục 2.2 đưa ra một danh mục hoàn chỉnh thông tin cần có trong một nhãn.

Câu hỏi thảo luận

Mô tả một biện pháp nhờ đó tất cả các công te nơ chứa hóa chất tại nơi sản xuất có thể được đánh dấu rõ ràng với thông tin cần thiết.

Ghi nhớ

Mọi vật chứa hóa chất phải được dán nhãn thích hợp. Không sử dụng hóa chất trong các vật chứa không có nhãn.

5. Quản lý hóa chất hàng ngày

Để đảm bảo an toàn và sức khỏe trong sử dụng hóa chất tại nơi làm việc, nên có các hoạt động cụ thể sau:

1. Kiểm tra nhằm đảm bảo tất cả các hóa chất được chứa trong vật chứa thích hợp với nhãn hợp lệ và bản dữ liệu an toàn hóa chất mới nhất.
2. Cung cấp thông tin và hướng dẫn việc sử dụng, bảo quản an toàn hóa chất tới tất cả những người lao động có liên quan.
3. Hợp tác để thúc đẩy sự kiểm soát.

4. Quản lý việc cung cấp, sử dụng và bảo quản phương tiện bảo vệ cá nhân;
5. Định kỳ đánh giá và tập luyện những phương án khẩn cấp.
6. Thiết lập và duy trì những quy trình giám sát sự tiếp xúc với hóa chất bao gồm cả sự kiểm tra về sức khỏe.
7. Lập kế hoạch và triển khai các chương trình huấn luyện.

Các phần trước đã trình bày cách thiết lập những quy trình và những quy tắc an toàn nhằm hạn chế hoặc giảm sự tiếp xúc với các hóa chất nguy hiểm. Phần này sẽ đi sâu giới thiệu các vấn đề quản lý hóa chất phải quan tâm hàng ngày

5.1 - Đảm bảo rằng tất cả các hóa chất đã được chứa trong vật chứa thích hợp có nhãn hợp lệ và bản dữ liệu an toàn hóa chất mới nhất.

Nhiều hệ thống phân loại hóa chất đã được xác lập. Việc phân loại có sự khác nhau giữa các nước. Trách nhiệm phân loại và dán nhãn hóa chất thuộc về người cung cấp.

Trong nền kinh tế, sản phẩm của công đoạn này có thể là nguyên liệu của công đoạn khác. Vì vậy, một doanh nghiệp có thể vừa là người sử dụng hóa chất vừa là người cung cấp hóa chất.

* Sản xuất và đóng gói.

Hầu hết các hóa chất được nghiên cứu trong các phòng thí nghiệm, được kiểm nghiệm nhiều năm trước khi sản xuất để bán. Mỗi một giai đoạn sản xuất đều được kiểm tra tỷ mỉ, chính xác. Đối với hóa chất, ngoài việc kiểm tra tính hiệu quả còn phải kiểm tra độc tính trước khi được đưa ra thị trường. Bởi vậy, một lần nữa nhắc lại rằng việc sử dụng hóa chất chỉ an toàn khi tuân thủ nghiêm ngặt những chỉ dẫn đã ghi trên nhãn hay ở các tài liệu kèm theo.

Để sản xuất một hóa chất, các nhà sản xuất, người chế tạo, người cung cấp cần thực hiện một số nghĩa vụ quan trọng khác trước khi đem bán sản phẩm của họ. Đó là có trách nhiệm về nhãn hiệu và việc đăng ký hóa chất với cơ quan chức năng của Nhà nước. Nếu không có cơ quan chức năng của Nhà nước chuyên trách vấn đề này thì tuân theo các quy định của nước xuất, nhập khẩu.

Người sản xuất phải đảm bảo rằng mọi sản phẩm bán ra phải:

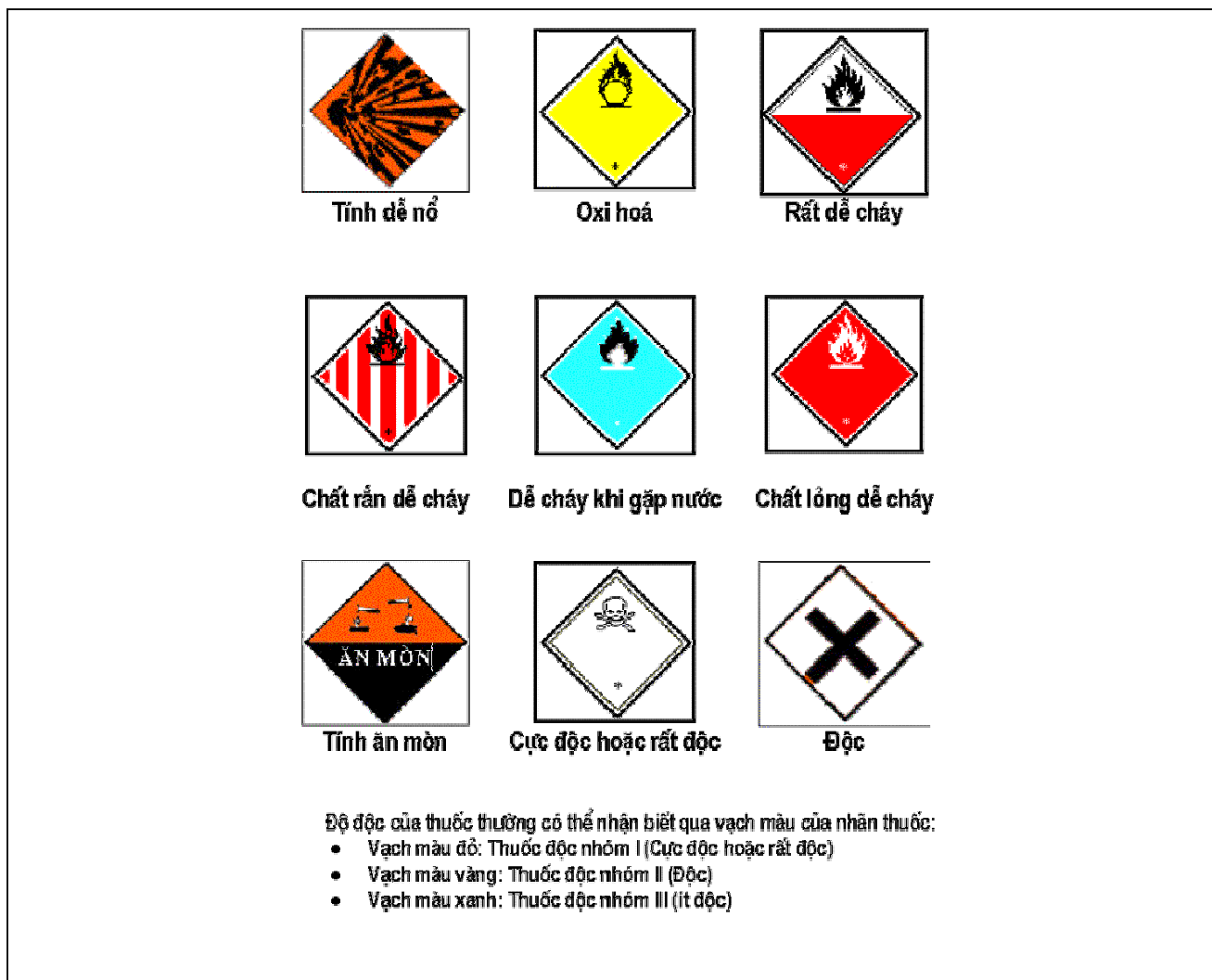
- a) Được kiểm tra xác định đúng các nguy cơ trước khi đưa ra sử dụng;
- b) Được đóng gói theo tiêu chuẩn quốc gia hoặc quốc tế và các vật chứa sẽ phải chịu được sự vận chuyển bằng phương tiện hay bằng tay, không có biểu hiện rò rỉ;
- c) Được dán nhãn nhằm cung cấp những thông tin cần thiết theo quy định quốc gia và quốc tế; Dữ liệu an toàn hóa chất được cung cấp kèm theo các vật chứa cho người sử dụng và những người có yêu cầu;
- d) Được cung cấp tờ tin nếu chưa có nhãn.

Trong môi trường làm việc hóa chất được phân loại dựa vào nguy cơ tiềm ẩn của nó đối với người lao động.

Các tiêu chuẩn phân loại hóa chất gồm:

- Độc tính (cả độ nhạy và sự ăn sâu).
- Những đặc tính lý, hóa như cháy, nổ, ôxy hóa và các phản ứng nguy hiểm...
- Tính ăn mòn và gây kích thích.
- Tác động gây dị ứng và gây ung thư.
- Tác động gây quái thai, đột biến gen.
- Ảnh hưởng tới hệ thống cơ quan sinh sản.
-

Mỗi đặc tính của hóa chất (như dễ nổ, cháy, dễ ôxy hóa, độc, ăn mòn, kích thích...) thường gắn với một biểu tượng (hình 51 có đưa ra một số ví dụ).



Hình 51: Ví dụ về sự phân loại hóa chất

Câu hỏi thảo luận

1. Bạn biết những biểu tượng nguy hiểm nào đã được sử dụng để phân loại những hóa chất nguy hiểm (theo tiêu chuẩn Việt nam).
2. Mô tả thông tin có trên nhãn và trên bản dữ liệu an toàn hóa chất.
3. Phác thảo các bước có thể thực hiện để giúp người lao động hiểu được thông tin trên nhãn và trên bản dữ liệu an toàn hóa chất.

5.2- Cung cấp thông tin và hướng dẫn cách sử dụng, bảo quản hóa chất tới tất cả những người lao động có liên quan.

Người sử dụng lao động có trách nhiệm:

- Thông báo cho người lao động về các nguy cơ khi tiếp xúc với hóa chất tại nơi làm việc;
- Chỉ dẫn cho người lao động cách thu nhận và sử dụng thông tin trên nhãn và bản dữ liệu an toàn hóa chất (hình 53);
- Đảm bảo các bài giảng cho người lao động là phù hợp với bản dữ liệu an toàn của hóa chất và các thông tin đặc thù cho mỗi nơi làm việc.
- Huấn luyện đều đặn, cơ bản cho người lao động những quy trình và những quy phạm phải tuân theo nhằm đảm bảo an toàn và sức khỏe khi sử dụng hóa chất tại nơi làm việc;
- Huấn luyện để người lao động sử dụng chính xác và có hiệu quả các biện pháp kiểm soát, đặc biệt những

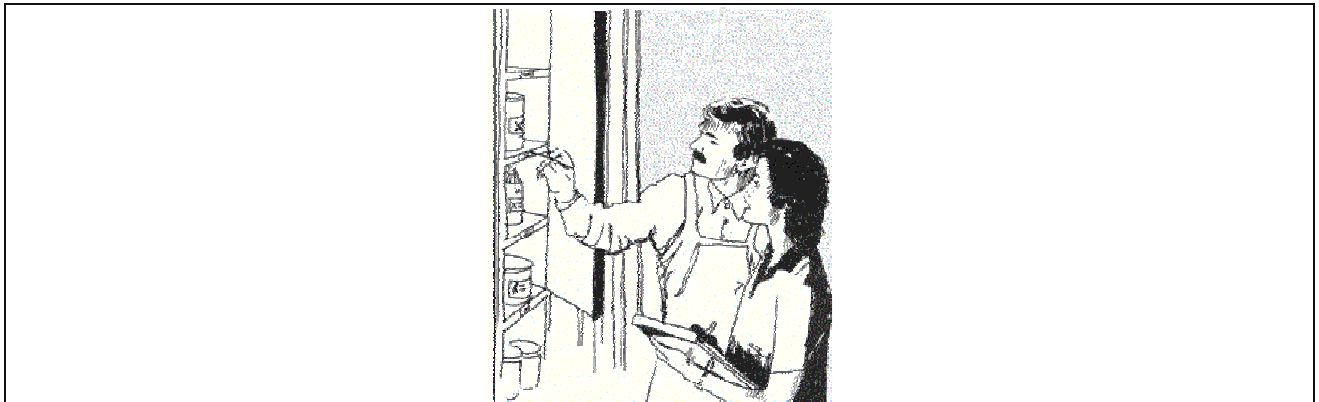
biện pháp kiểm soát kỹ thuật và những biện pháp bảo vệ cá nhân.

- Thông báo cho người lao động rõ trách nhiệm của họ khi xảy ra trường hợp khẩn cấp và huấn luyện cho họ những thực hành cần thiết.

Bảo quản hợp lý hóa chất là một yếu tố quan trọng trong chương trình kiểm soát hóa chất. Để làm được điều đó, người sử dụng lao động phải dựa vào đặc tính của hóa chất xem xét các vấn đề:

- Tính tương tác giữa các hóa chất;
- Những đặc tính và số lượng của hóa chất đã được chứa trong kho;
- Điều kiện kho tàng (tính an ninh, cửa vào, vị trí kho);
- Loại và tính nguyên vẹn của vật chứa;
- ảnh hưởng của môi trường như nhiệt độ và độ ẩm;
- Những biện pháp phòng chống tai nạn, ngăn ngừa việc thoát hơi khí độc và cháy.

Hóa chất khác nhau đòi hỏi cách bảo quản khác nhau. Ví dụ, những hóa chất dễ cháy không được chứa trong những chất liệu dễ bị ô xít hóa và khu vực kho phải mát, tránh xa nguồn nhiệt và được thông gió tốt. Những hóa chất dễ phản ứng với nước như: Lithi, Natri, Kali, Canxi sẽ phải được chứa trong khu vực kho khô, mát và thông gió tốt. Hệ thống tưới nước sẽ không được lắp đặt tại các khu vực này.



Hình 52: Người lao động phải được chỉ dẫn cách thu nhận thông tin trên nhãn và bản dữ liệu an toàn hóa chất.

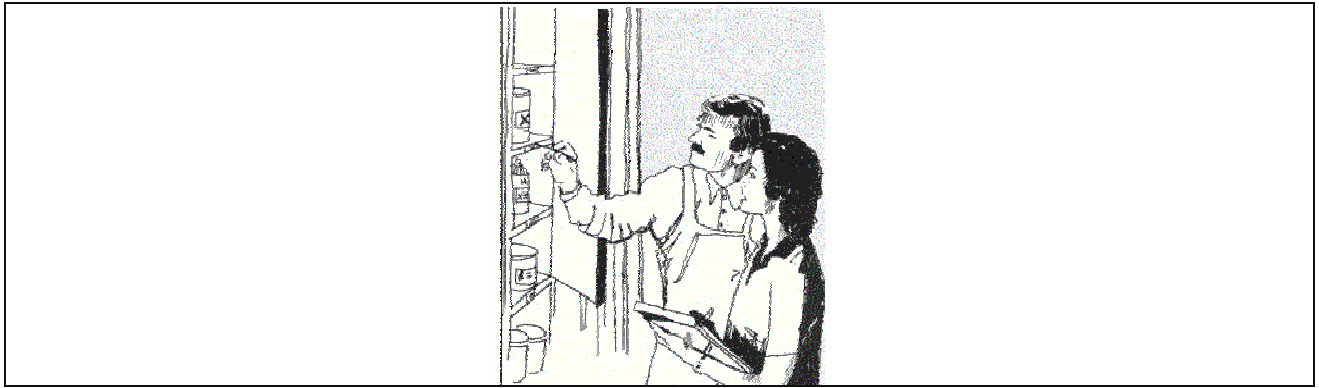
Câu hỏi thảo luận

1. Mô tả những biện pháp phòng ngừa thích đáng trong kho chứa hóa chất dễ cháy.
2. Người lao động được huấn luyện những gì để thực hiện được các biện pháp trên khi làm việc với hóa chất nguy hiểm.

5.3- Hợp tác đảm bảo cải thiện sự kiểm soát.

Một trong những yếu tố đảm bảo kiểm soát thành công hóa chất nguy hiểm là sự hợp tác giữa người sử dụng lao động và người lao động. Hợp tác tạo sự phối hợp chặt chẽ, tăng hiệu quả các biện pháp đảm bảo an toàn khi sử dụng hóa chất tại nơi làm việc (hình 53).

Hợp tác có nghĩa là người lao động phải tuân theo những tiêu chuẩn và quy phạm an toàn và cũng phải báo cáo ngay lập tức tới bộ phận quản lý bất cứ một tình huống nguy hiểm nào phát sinh, dù lỗi của ai. Với nguyên tắc: phải thực hiện nhiệm vụ của mình an toàn và không gây nguy hiểm tới những người lao động khác.



Hình 53: Hợp tác trong việc triển khai chương trình quản lý an toàn hóa chất

Người sử dụng lao động phải cung cấp ngay những thông tin về sự độc hại, nguy hiểm của hóa chất đối với sức khỏe hoặc những thông tin khác như thời hạn kiểm tra mức độ tiếp xúc, kiểm tra sức khỏe khi người lao động có yêu cầu.

Tổ chức đại diện cho người lao động (thường là công đoàn) được quyền cử cán bộ tham gia các cuộc thanh tra hoặc điều tra. Sự hợp tác như vậy sẽ đảm bảo hiệu quả và thành công của một chương trình kiểm soát hóa chất.

Câu hỏi thảo luận

1. Nơi bạn đang làm việc, về vấn đề sử dụng hóa chất, sự hợp tác giữa người lao động và người sử dụng lao động thể hiện ở những điểm nào?
2. Người lao động có đại diện trong các cuộc thanh tra và điều tra không?

Ghi nhớ

Hợp tác là yếu tố cơ bản để thành công trong chương trình kiểm soát hóa chất.

5.4 - Quản lý việc cấp, sử dụng và bảo quản phương tiện bảo vệ cá nhân.

Tại những nơi phát sinh các yếu tố nguy hiểm, độc hại mà không thể loại trừ hết được phải trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân.

Bản dữ liệu an toàn hóa chất là nguồn thông tin chủ yếu cho việc lựa chọn phương tiện bảo vệ cá nhân. Kết hợp với các thông tin từ danh mục trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân do cơ quan chức năng của nhà nước ban hành, từ các nhà chuyên môn về vệ sinh công nghiệp, về hóa học để xây dựng quy chế quản lý, sử dụng trang bị phương tiện bảo vệ nhân, gồm các vấn đề sau (hình 54):

- Ban hành nội quy sử dụng và bảo quản phương tiện bảo vệ cá nhân;
- Đề ra biện pháp nhằm đảm bảo cấp đúng, đủ phương tiện bảo vệ cá nhân;
- Thông báo các vùng, các công đoạn bắt buộc phải sử dụng phương tiện bảo vệ cá nhân;
- Thiết lập một chương trình huấn luyện trong đó phản ánh các mối nguy hiểm, và những biện pháp bảo vệ, cách lựa chọn và sử dụng, bảo quản và sửa chữa phương tiện bảo vệ cá nhân.



Hình 54: Phải trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân khi những biện pháp khác không kiểm soát hết các nguy cơ hóa chất

Câu hỏi thảo luận

1. Đã trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân thích hợp cho người lao động tiếp xúc với hóa chất nguy hiểm chưa? Nếu chưa, tại sao?
2. Người lao động đã được hỗ trợ gì để lựa chọn, sử dụng và bảo quản đúng phương tiện bảo vệ cá nhân?

5.5- Triển khai, đánh giá và định kỳ luyện tập phương án khẩn cấp.

Khi xảy ra tình trạng khẩn cấp có liên quan đến hóa chất, thường tác hại không chỉ giới hạn đối với người lao động mà gây ra cho cả cộng đồng và môi trường xung quanh. Kế hoạch khẩn cấp ngoài việc hướng dẫn rõ ràng cho mọi người trong doanh nghiệp biết làm gì và không làm gì mà còn tạo cơ hội phối hợp với đội cứu hỏa, cảnh sát, y tế và các dịch vụ cấp cứu khác ở bên ngoài nhà máy.

Người sử dụng lao động phải thiết lập những biện pháp khẩn cấp và phương tiện để giải quyết bất cứ sự cố nào. Ví dụ, để phòng trường hợp bị hóa chất bắn hoặc dính vào người vòi cấp cứu và những bồn rửa mặt sẽ được trang bị ở gần nơi làm việc nhất (hình 55). Những trang thiết bị này phải được kiểm tra thường xuyên để đảm bảo chúng luôn sẵn sàng hoạt động tốt.



Hình 55: Lắp đặt vòi cấp cứu, những bồn rửa mặt ở gần vị trí có sử dụng hóa chất.

Tương tự như vậy, phải phân loại nguy cơ cháy (cháy chất lỏng, cháy chất rắn, cháy chất khí và kim loại) và trong trường hợp cháy sẽ có các thiết bị chống cháy phù hợp nhằm dập tắt hoặc khống chế lửa trước khi những đơn vị cứu hỏa đến. Phải huấn luyện những người lao động liên quan đến hoạt động cứu hỏa. Kế hoạch sơ tán khi cháy phải được thiết lập và luyện tập đều đặn để đảm bảo cuộc sơ tán được suôn sẻ và nhanh chóng.

Người sử dụng lao động nên cố gắng bố trí sao cho tại mỗi nơi làm việc đều có những người lao động đã được huấn luyện cách tự sơ cứu. Căn cứ vào quy định của luật pháp để quy định số thành viên tối thiểu cho sơ cứu ở các nơi làm việc.

Người sử dụng lao động cần thiết lập một chương trình huấn luyện cho mọi người lao động về các vấn đề liên quan trong trường hợp khẩn cấp. Chương trình huấn luyện nên gồm những nội dung sau:

- Phân công người kéo hệ thống báo động;
- Kêu gọi sự trợ giúp thích hợp;
- Sử dụng phương tiện bảo vệ cá nhân thích hợp trong tình trạng khẩn cấp;
- Những hoạt động để sơ tán ngay lập tức bất cứ ai trong vùng nguy hiểm;
- Hướng dẫn cách sơ cứu;
- Sử dụng thiết bị và các vật liệu đặc biệt nhằm sơ cứu, cứu hỏa và thiết bị kiểm soát rò rỉ, tràn đổ;
- Các hoạt động sơ tán tài sản gần đó khi cần thiết.

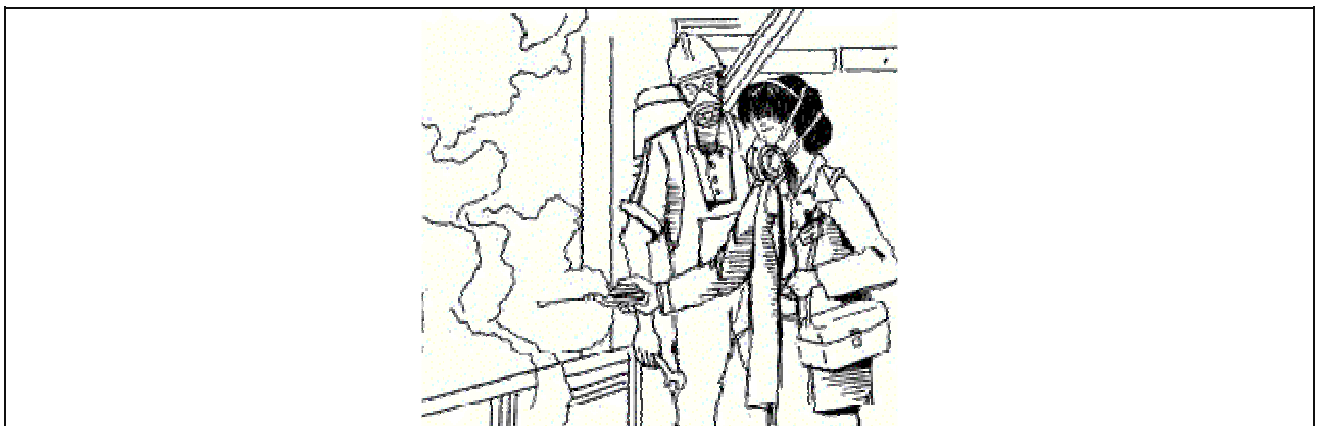
Câu hỏi thảo luận

1. Phác thảo kế hoạch khẩn cấp khi xảy ra cháy, rò rỉ, thoát hơi độc trong doanh nghiệp của bạn.
2. Mô tả những thiết bị cần thiết cho việc giải quyết tình trạng khẩn cấp liên quan tới sử dụng hóa chất.

5.6- Thiết lập và duy trì những quy trình giám sát sự tiếp xúc, và việc kiểm tra sức khỏe.

Người sử dụng lao động phải thiết lập quy trình giám sát các mức độ độc hại của hóa chất tiếp xúc (hình 56). Nó không được vượt quá giới hạn cho phép được quy định trong luật pháp quốc gia (danh mục do Bộ Y tế ban hành). Nếu mức độ độc hại vượt quá giới hạn đó, ngay lập tức phải điều tra xác định nguyên nhân và đề ra các biện pháp khắc phục. Trước khi thực hiện những biện pháp khắc phục, người lao động phải được cung cấp phương tiện bảo vệ cá nhân thích hợp hoặc tạm dừng việc trong vùng độc hại. Việc kiểm soát mức độ ô nhiễm hóa chất trong môi trường lao động phải được thực hiện định kỳ theo quy định của pháp luật và phải được làm đột xuất trong các trường hợp có nghi vấn về mức độ ô nhiễm. Tất cả hồ sơ quản lý sự tiếp xúc với hóa chất phải được lưu giữ theo đúng quy định.

Người lao động tiếp xúc với hóa chất phải được giám sát về y tế, chủ yếu là kiểm tra sức khỏe định kỳ nhằm xác định những ảnh hưởng có hại với sức khỏe khi làm việc với hóa chất. Phần lớn các bệnh nghề nghiệp có một giai đoạn ủ bệnh lâu dài. Vì vậy, kiểm tra sức khỏe là cơ hội phát hiện bệnh nghề nghiệp ở giai đoạn sớm nhất, nhằm thực hiện những biện pháp phòng tránh và điều trị thích hợp. Điều quan trọng là những bác sĩ tiến hành chương trình này đã được huấn luyện tương xứng về y học lao động. Tất cả các hồ sơ sức khỏe phải được bảo quản tốt.



Hình 56: Giám sát sự tiếp xúc định kỳ

Câu hỏi thảo luận

1. Nơi bạn làm việc đã tiến hành các chương trình gì để quản lý môi trường lao động, cải thiện điều kiện lao động?
2. Mô tả dịch vụ kiểm tra sức khỏe trong nhà máy bạn làm việc.

5. 7- Lập kế hoạch và thực hiện chương trình huấn luyện.

Giáo dục và đào tạo là một yếu tố quan trọng trong việc quản lý hóa chất nguy hiểm. Việc lắp đặt các thiết bị an toàn, việc bổ sung quy trình và quy phạm an toàn cùng với sự huấn luyện và đào tạo là các nhân tố đảm bảo thực hiện có hiệu quả chương trình kiểm soát hóa chất.

Tất cả những người làm việc với hóa chất nguy hiểm phải nhận thức được các mối nguy hiểm, và các biện pháp đảm bảo an toàn được áp dụng, từ quy trình làm việc, cách sử dụng, bảo quản phương tiện bảo vệ cá nhân, đến những biện pháp sơ cứu và cấp cứu.

Huấn luyện đặc biệt cần thiết cho người lao động mới vào nghề. Ngoài ra, tất cả mọi người lao động đều phải được huấn luyện lại theo định kỳ hoặc khi có thay đổi trong quy trình sản xuất.

Câu hỏi thảo luận

1. Nơi bạn đang làm việc có những hình thức huấn luyện nào đã được tổ chức trong năm qua nhằm đảm bảo an toàn và bảo vệ sức khỏe trong sử dụng hóa chất?
2. Mô tả những biện pháp đã được sử dụng để chương trình huấn luyện an toàn hóa chất đến được tất cả những người lao động.

6. Điều tra báo cáo tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và các sự cố khác

6.1- Điều tra tai nạn lao động và các sự cố khác

* Để đánh giá được các nguy cơ và đề ra các biện pháp phòng ngừa cần thiết, người sử dụng lao động phải phối hợp với người lao động và đại diện của họ để điều tra ngay:

- Các tai nạn và sự cố bất kể nó có gây thương tích hay không;
- Các trường hợp bệnh nghề nghiệp đã rõ và đang bị nghi ngờ;
- Các trường hợp có thể xảy ra mối nguy hiểm liên quan đến hóa chất độc hại.

* Công việc điều tra cần xem xét đến hiệu quả của các biện pháp giám sát hiện có.

6.2- Báo cáo tai nạn, bệnh nghề nghiệp và các sự cố khác

Phải báo cáo tai nạn, bệnh nghề nghiệp và các sự cố khác liên quan đến hóa chất cho người có thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật.

Ghi nhớ

1. Người sử dụng lao động chịu trách nhiệm quản lý an toàn hóa chất trong tổ chức của mình;
2. Những nguyên tắc chung cho quản lý an toàn hóa chất là:
 - Biết hóa chất nào đang sử dụng;
 - Thông báo cho người lao động về các nguy cơ của hóa chất và những biện pháp phòng ngừa phải tuân theo;
 - Cải thiện điều kiện lao động đảm bảo thích ứng với người lao động.
3. Công tác quản lý an toàn của hóa chất bao gồm những yếu tố sau:
 - Những mục tiêu của công ty;
 - Ban quản lý an toàn hóa chất;
 - Tổ chức và tiến hành kiểm soát bao gồm:
 - * Phân loại và dán nhãn, sử dụng, bảo quản, vận chuyển và loại bỏ.

- * Những chương trình kiểm tra về y tế và môi trường.
- * Huấn luyện và đào tạo giáo dục.
- * Những biện pháp cấp cứu.

4. Những nhiệm vụ của người lao động là hợp tác với người sử dụng lao động trong việc thực hiện chương trình quản lý an toàn hóa chất nhằm và cũng để đảm bảo an toàn cho mình và những người khác.

Câu hỏi thảo luận

1. Mô tả chương trình quản lý an toàn hóa chất trong doanh nghiệp bạn. Liệt kê những yếu tố của nó.
2. Bạn có đóng góp gì để thúc đẩy chương trình đó không?
3. Mô tả những biện pháp khác nhau nhờ đó mà người lao động và người quản lý có thể hợp tác để đảm bảo thực hiện thành công chương trình quản lý an toàn hóa chất.